

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 7613-2:2016**

**ISO 4437-2:2014**

Xuất bản lần 1

**HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG BẰNG CHẤT DẸO  
DÙNG ĐỂ CUNG CẤP NHIÊN LIỆU KHÍ –  
POLYETYLEN (PE) –  
PHẦN 2: ỐNG**

*Plastics piping systems for the supply of gaseous fuels – Polyethylene (PE) –  
Part 2: Pipes*

**HÀ NỘI – 2016**

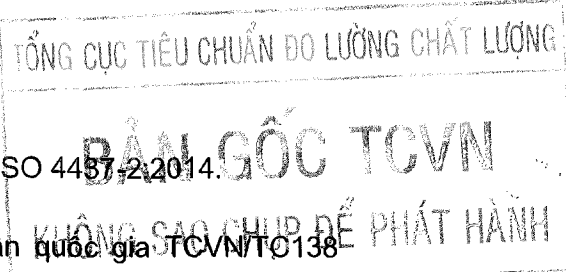
**Lời nói đầu**

TCVN 7613-2:2016 hoàn toàn tương đương với ISO 4437-2:2014.

TCVN 7613-2:2016 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC138 Ống nhựa và phụ tùng đường ống, van dùng để vận chuyển chất lỏng biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 7613 (ISO 4437), Hệ thống đường ống bằng chất dẻo dùng để cung cấp nhiên liệu khí – Polyetylen (PE) gồm các tiêu chuẩn sau:

- TCVN 7613-1:2016 (ISO 4437-1:2014), Phần 1: Quy định chung;
- TCVN 7613-2:2016 (ISO 4437-2:2014), Phần 2: Ống;
- TCVN 7613-3:2016 (ISO 4437-3:2014), Phần 3: Phụ tùng;
- TCVN 7613-4:2016 (ISO 4437-4:2015), Phần 4: Van;
- TCVN 7613-5:2016 (ISO 4437-5:2014), Phần 5: Sự phù hợp với mục đích của hệ thống.



## **Lời giới thiệu**

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu cho hệ thống đường ống và các chi tiết của hệ thống được làm từ polyetylen (PE) và được sử dụng cho mục đích cung cấp nhiên liệu khí.

Các yêu cầu và phương pháp thử cho vật liệu và các chi tiết không phải là ống được quy định trong TCVN 7613-1 (ISO 4437-1), TCVN 7613-3 (ISO 4437-3) và TCVN 7613-4 (ISO 4437-4).

Các đặc tính về sự phù hợp với mục đích của hệ thống được nêu trong TCVN 7613-5 (ISO 4437-5).

Thực hành lắp đặt khuyến cáo được nêu trong ISO/TS 10839<sup>[1]</sup>.

Tiêu chuẩn này quy định các đặc tính của ống.

Tiêu chuẩn này cùng với TCVN 7613-1:2016 (ISO 4437-1:2014), TCVN 7613-3:2016 (ISO 4437-3:2014) và TCVN 7613-5:2016 (ISO 4437-5:2014) thay thế cho TCVN 7613:2009 (ISO 4437:2007).

# Hệ thống ống bằng chất dẻo dùng để cung cấp nhiên liệu khí – Polyetylen (PE) –

## Phần 2: Ống

*Plastics piping systems for the supply of gaseous fuels – Polyethylene (PE) –*

*Part 2: Pipes*

### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định các đặc tính của ống được làm từ polyetylen (PE) cho các hệ thống ống trong lĩnh vực cung cấp nhiên liệu khí.

Tiêu chuẩn này cũng quy định các thông số thử nghiệm cho các phương pháp thử được viện dẫn trong tiêu chuẩn.

Khi kết hợp với TCVN 7613-1 (ISO 4437-1), TCVN 7613-3 (ISO 4437-3), TCVN 7613-4 (ISO 4437-4) và TCVN 7613-5 (ISO 4437-5), tiêu chuẩn này áp dụng được cho các ống, phụ tùng và van bằng PE, các mối nối giữa chúng và mối nối với các bộ phận bằng PE và bằng các vật liệu khác để sử dụng trong các điều kiện sau:

- a) Áp suất làm việc tối đa (MOP), dựa trên ứng suất thiết kế được xác định từ độ bền yêu cầu tối thiểu của tổ hợp (compound) (MRS) chia cho hệ số C, có tính đến các yêu cầu về sự lan truyền nhanh của vết nứt (RCP);
- b) Nhiệt độ 20 °C là nhiệt độ chuẩn làm cơ sở thiết kế.

CHÚ THÍCH 1 Các chỉ dẫn về nhiệt độ vận hành khác được nêu trong TCVN 7613-5 (ISO 4437-5).

Đối với các ống sử dụng trên mặt đất phù hợp với tiêu chuẩn này, ống phải được bảo vệ bằng một ống bên ngoài, có xem xét đến các quy định bắt buộc của quốc gia và các quy phạm hoặc thực hành lắp đặt có liên quan.

Tiêu chuẩn này quy định cho ba loại ống:

- Ống PE (đường kính ngoài  $d_n$ ) bao gồm các sọc nhận biết bất kỳ;
- Ống PE với các lớp đùn đồng thời trên một hoặc cả mặt ngoài và/hoặc mặt trong của ống (tổng đường kính ngoài  $d_n$ ) như quy định trong Phụ lục A, trong đó tất cả các lớp PE đều có cùng cấp MRS;
- Ống PE (đường kính ngoài  $d_n$ ) có thêm một lớp nhựa nhiệt dẻo bên ngoài có thể bóc được (ống tráng phủ) như quy định trong Phụ lục B.